

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý vi phạm về thuế
qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế.

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 04/10/2017 của Đoàn kiểm tra Cục thuế TP Hải Phòng tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng theo Quyết định số 10326/QĐ-CT ngày 12 tháng 09 năm 2017 của Cục thuế TP Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phòng kiểm tra thuế số 2 - Cục thuế TP Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Mã số thuế 0200408318, thời kỳ kiểm tra từ năm 2015 đến năm 2016,

1. Truy thu thuế 62.206.391 đồng, trong đó:

- Thuế GTGT 29.768.375 đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi tám ngàn, ba trăm bảy mươi lăm đồng)

(Chương 554, khoản 228 tiểu mục 1701)

- Thuế TNDN 32.438.016 đồng (Bằng chữ: Ba mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi tám ngàn, không trăm mười sáu đồng)

(Chương 554, khoản 228 tiểu mục 1052)

2. Phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại Điều 106, Điều 107 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Khoản 4 Điều 5 Luật số 71/2014/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về thuế; Khoản 3 Điều 3 Luật 106/2016/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế; Điều 10 Nghị định số

129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Hình thức phạt: Phạt tiền

Tổng số tiền phạt thuế 21.670.602 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi ngàn, sáu trăm lẻ hai đồng)

Trong đó:

- Phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế: 12.441.278 đồng.

+ Mã chương 554; khoản 228, tiểu mục 4254

- Phạt tiền chậm nộp thuế GTGT: 4.680.370 đồng

+ Mã chương 554, khoản 228, tiểu mục 4931

- Phạt tiền chậm nộp thuế TNDN: 4.548.954 đồng.

+ Mã chương 554; khoản 225, tiểu mục 4918

Điều 2. Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu và số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Cục thuế TP Hải Phòng mở tại Kho bạc nhà nước thành phố Hải Phòng.

Thời hạn nộp: Trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ bị xử phạt theo quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng KK&KKT;
- Phòng QLN&CCT;
- Lưu: VT, KT2. (3b)

CHUNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

07-03-2013

Số chứng thực: 54..... Quyển số 01/2013

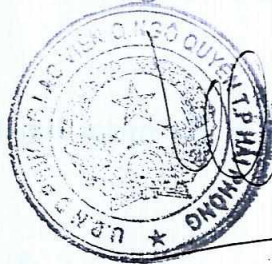
Người thực hiện chứng thực ký

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



Hà Văn Trường



PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Toàn

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG

Số: 11156/QĐ-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý vi phạm về thuế
qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế.

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 28/09/2017 của Đoàn kiểm tra Cục thuế TP Hải Phòng Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Ban quản lý Thành Đạt theo Quyết định số 10918/QĐ-CT ngày 26 tháng 09 năm 2017 của Cục trưởng Cục thuế TP Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phòng kiểm tra thuế số 2 - Cục thuế TP Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Ban quản lý Thành Đạt - Mã số thuế 0200408318-001, thời kỳ kiểm tra từ năm 2015 đến năm 2016,

1. Truy thu thuế GTGT 987.450 đồng (Bằng chữ: Chín trăm tám mươi bảy ngàn, bốn trăm năm mươi đồng)

(Chương 158, khoản 459, tiểu mục 1701)

2. Phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại Điều 106 và Điều 107 Luật quản lý thuế; Khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Khoản 4 Điều 5 Luật số 71/2014/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về thuế; Khoản 3 Điều 3 Luật 106/2016/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế; Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy

định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Hình thức phạt: Phạt tiền

Tổng số tiền phạt thuế 361.051 đồng

(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi một ngàn, không trăm năm mươi một đồng)

Trong đó:

- Phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế: 197.490 đồng.

+ Mã chương 158; khoản 459; tiểu mục 4254

- Phạt tiền chậm nộp thuế GTGT: 163.561 đồng.

+ Mã chương 158; khoản 459, tiểu mục 4931.

Điều 2. Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Ban quản lý Thành Đạt có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu và số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Cục thuế TP Hải Phòng mở tại Kho bạc nhà nước thành phố Hải Phòng.

Thời hạn nộp: Trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ bị xử phạt theo quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Ban quản lý Thành Đạt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *btv*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng KK&KKT;QLN&CCT
- Lưu: VT, KT2.

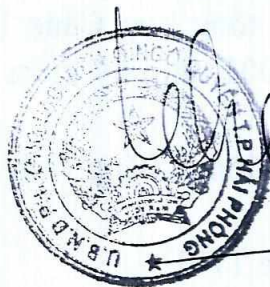
CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

07-03-2019

Số chứng thực: 314/..... Quyển số 01/2019

Người thực hiện chứng thực ký *Hà Văn Trường*



PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Mạnh Toàn



QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý vi phạm về thuế
qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế.

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 28/09/2017 của Đoàn kiểm tra Cục thuế TP Hải Phòng Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Xí nghiệp xây dựng và sửa chữa theo Quyết định số 10919/QĐ-CT ngày 26 tháng 09 năm 2017 của Cục trưởng Cục thuế TP Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phòng kiểm tra thuế số 2 - Cục thuế TP Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Xí nghiệp xây dựng và sửa chữa - Mã số thuế 0200408318-002, thời kỳ kiểm tra từ năm 2015 đến năm 2016,

1. Truy thu thuế GTGT 648.180 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi tám ngàn, một trăm tám mươi đồng)

(Chương 554, khoản 161, tiểu mục 1701)

2. Phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo quy định tại Điều 106 và Điều 107 Luật quản lý thuế; Khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Khoản 4 Điều 5 Luật số 71/2014/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về thuế; Khoản 3 Điều 3 Luật 106/2016/QH13 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế; Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy

định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Hình thức phạt: Phạt tiền

Tổng số tiền phạt thuế 259.176 đồng

(Bằng chữ: Hai trăm năm mươi chín ngàn, một trăm bảy mươi sáu đồng)

Trong đó:

- Phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế: 129.636 đồng.

+ Mã chương 554; khoản 161; tiểu mục 4254

- Phạt tiền chậm nộp thuế GTGT: 129.540 đồng.

+ Mã chương 554; khoản 161, tiểu mục 4931.

Điều 2. Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Xí nghiệp xây dựng và sửa chữa có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu và số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Cục thuế TP Hải Phòng mở tại Kho bạc nhà nước thành phố Hải Phòng.

Thời hạn nộp: Trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ bị xử phạt theo quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chi nhánh công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Xí nghiệp xây dựng và sửa chữa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ts*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng KK&KKT;QLN&CCT
- Lưu: VT, KT2.

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN

05-03-2019

Ố chứng thực: 510.....Quyết định 01/201.....

Người thực hiện chứng thực ký



PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Toàn



QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý vi phạm về thuế
qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế.

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp lệnh thuế, pháp lệnh phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 29/01/2016 của Đoàn kiểm tra Cục thuế TP Hải Phòng tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng theo Quyết định số 166/QĐ-CT ngày 14 tháng 01 năm 2016 của Cục thuế TP Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phòng kiểm tra thuế số 2 - Cục thuế TP Hải Phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng - Mã số thuế 0200408318, thời kỳ kiểm tra năm 2014,

1. Truy thu thuế TNDN 11.751.472 đồng (Bằng chữ: Mười một triệu, bảy trăm năm mươi một ngàn, bốn trăm bảy mươi hai đồng)

(Chương 554, khoản 228, tiểu mục 1052)

2. Phạt vi phạm hành chính đối với hành vi kê khai sai dẫn đến làm giảm số thuế được khấu trừ; giảm số thuế phải nộp theo quy định Điều 106, Điều 107 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 và Khoản 33 Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế; Khoản 4 Điều 5 Luật số 71/2014/QH13 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về thuế; Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Hình thức phạt: Phạt tiền

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính thuế 4.165.897 đồng

(Bằng chữ: Bốn triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn, tám trăm chín mươi bảy đồng)

Trong đó:

- Phạt đối với hành vi khai thiếu: 2.350.294 đồng.
- + Mã chương 554; khoản 228, tiểu mục 4254
- Tiền chậm nộp: 1.815.603 đồng.
- + Mã chương 554; khoản 228, tiểu mục 4911

Điều 2. Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu và số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 của Cục thuế TP Hải Phòng mở tại Kho bạc nhà nước thành phố Hải Phòng.

Thời hạn nộp: Trong 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, nếu nộp chậm sẽ bị xử phạt theo quy định của Pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty cổ phần thương mại dịch vụ tổng hợp Cảng Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HN*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng KK&KKT;
- Phòng QLN&CCT;
- Lưu: VT, KT2.

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

05 -03- 2019

Số chứng thực: 310.....Quyển số 01/201.....

Người thực hiện chứng thực ký

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Huy Nhận



PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Mạnh Toàn